

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2016

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài
Kỳ báo cáo: Năm 2015

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài (NCS)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài,

Ban Kiểm soát NCS xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát năm từ 04/2015 đến 04/2016 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG KỲ

1. Các công việc của Ban Kiểm soát thực hiện trong kỳ

- Số phiên họp: 04 phiên (bằng hình thức họp trực tiếp và quan thư điện tử)
- Số lần kiểm tra, kiểm soát tại đơn vị: 01 lần
- Nội dung công việc:
 - + Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;
 - + Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
 - + Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, đầu tư, Lao động tiền lương năm 2015 và Đánh giá tình hình tài chính của công ty.
 - + Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính 2015, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

2. Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị

Ban Kiểm soát/đại diện Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các phiên họp theo hình thức họp nghị sự của Hội đồng quản trị Công ty.

II. CÁC NỘI DUNG THỰC HIỆN CÔNG TÁC KIỂM SOÁT TRONG KỲ

1. Công tác quản lý của HĐQT:

- Hội đồng quản trị hoạt động và tuân thủ theo đúng các quy định của Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp trong việc quản lý Công ty cũng như ban hành các Nghị quyết để quản lý, chỉ đạo các hoạt động của Công ty.

- Trong năm 2015, HĐQT đã tổ chức họp phù hợp với quy định, ban hành 08 Nghị quyết và 07 Quyết định theo đúng thẩm quyền để chỉ đạo hoạt động SXKD của công ty (có phụ lục kèm theo).

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo Ban điều hành tuân thủ đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất của cổ đông nhằm đảm bảo các cổ đông kịp thời nắm bắt được tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Luôn nghiên cứu kỹ các đề xuất của Ban điều hành để kịp thời ban hành các Nghị quyết để Ban điều hành tổ chức thực hiện trong thời gian sớm nhất;

- Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh doanh theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2015 với kết quả cụ thể: Sản lượng chuyến bay đạt 103,9% kế hoạch, sản lượng suất ăn đạt 107,3% kế hoạch, doanh thu đạt 113,8% kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 168,3% kế hoạch.

2. Công tác quản lý của Ban giám đốc Công ty

2.1. Tình hình triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT:

- Các quyết định của Ban điều hành Công ty được nêu tại Phụ lục của Báo cáo này.

- Tất cả các nội dung chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đối với hoạt động quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đã được triển khai tốt và đầy đủ, không có nội dung nào chưa được triển khai.

- Ban điều hành Công ty đã tuân thủ nghiêm túc và thực hiện tốt các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động, các quy định, quy chế của Công ty. Công ty không có tồn tại về nội dung này.

2.2. Công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh:

- Các quyết định của Tổng Giám đốc được ban hành đảm bảo tuân thủ chặt chẽ quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động cũng như các quy định nội bộ của Công ty.

- Các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty đã được Tổng Giám đốc cụ thể hóa bằng các quy định, quyết định cụ thể, đảm bảo thực hiện tốt và triệt để các nội dung đã được chỉ đạo. Công ty không có tồn tại về nội dung này.

3. Thẩm định báo cáo tài chính 2015

- Sự thay đổi chính sách, chế độ kế toán:

+ Thực hiện theo CĐKT doanh nghiệp ban hành theo thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của BTC.

+ Một số chỉ tiêu trên BCTC của kỳ trước được phân loại lại và trình bày lại để phù hợp với việc trình bày BCTC của kỳ này phù hợp theo hướng dẫn của CĐKT doanh nghiệp ban hành theo thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của BTC.

+ Trong năm 2015, công ty thực hiện thay đổi thời gian khấu hao để áp dụng khấu hao nhanh từ 08 năm xuống 07 năm với một số phương tiện vận tải. Việc thay đổi thời gian khấu hao này làm tổng chi phí khấu hao của công ty tăng lên khoảng 1,37 tỷ đồng so với chi phí khấu hao theo mức của năm 2014. Việc thay đổi thời gian khấu hao đã được TGD công ty phê duyệt phù hợp với quy định của quy chế quản lý tài chính đã được HĐQT phê duyệt.

- Số liệu quyết toán về tài sản:

+ TSCĐ hữu hình:

TT	NỘI DUNG KINH TẾ	TỔNG CỘNG
I	NGUYÊN GIÁ	
1	Số dư đầu kỳ	122.480.311.987
2	Số tăng trong kỳ	7.131.661.591
	Trong đó : <i>Mua sắm mới</i>	7.131.661.591
3	Số giảm trong kỳ :	4,898,275,950
	*Do thanh lý	4,898,275,950
4	Số cuối kỳ :	124.713.697.628
II	GIÁ TRỊ ĐÃ HAO MÒN	-
1	Số dư đầu kỳ	84.584.142.701
2	Tăng trong kỳ	10.318.966.102
	* Do trích khấu hao	10.318.966.102
3	Giảm trong kỳ	4.512.102.265
	*Do thanh lý	4.512.102.265
4	Số cuối kỳ :	90.391.006.538
III	GIÁ TRỊ CÒN LẠI	-
1	Số đầu kỳ :	37,896,169,286
2	Số cuối kỳ :	34.322.691.090

+ TSCĐ vô hình:

TT	NỘI DUNG KINH TẾ	TỔNG CỘNG
I	NGUYÊN GIÁ	
1	Số dư đầu kỳ	2,602,690,000
2	Số tăng trong kỳ	249.550.000
3	Số giảm trong kỳ :	-
4	Số cuối kỳ :	2.852.240.000
II	GIÁ TRỊ ĐÃ HAO MÒN	-
1	Số dư đầu kỳ	1.309.407.052
2	Tăng trong kỳ	654.574.594
	* Do trích khấu hao	654.574.594
3	Giảm trong kỳ	-
4	Số cuối kỳ :	1.963.981.646
III	GIÁ TRỊ CÒN LẠI	-
1	Số đầu kỳ :	1.293.282.948
2	Số cuối kỳ :	888.258.354

- Số liệu quyết toán về thanh toán công nợ:

TT	NỘI DUNG KINH TẾ	SỐ CUỐI KỲ	SỐ ĐẦU NĂM
I	Phải thu ngắn hạn	72.130.103.144	33.897.174.232
	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	(1.203.684.953)	(1.203.684.953)
II	Phải thu dài hạn	120.000.000	170.000.000
III	Phải trả ngắn hạn	65.652.186.421	46.096.454.696
IV	Phải trả dài hạn	0	0

(*) Khoản phải thu khó đòi PS từ 2009 của Indochina đã trích lập dự phòng 100%.

- Số liệu quyết toán về vốn (VCSH), huy động vốn:

Nội dung	Vốn góp của CSH	Cổ phiếu quỹ	Lợi nhuận chưa PP	Cộng
Tại ngày 01/01/2015	79.999.750.000	(8.880.000)	24,007,187,631	103.998.307.631
Tại ngày 31/12/2015	79.999.750.000	(8.880.000)	47.029.089.164	127.019.959.164

- Số liệu quyết toán về các khoản nộp nhà nước:

CHỈ TIÊU	SỐ CÒN PHẢI NỢ ĐẦU NĂM	LUỸ KẾ TỪ ĐẦU NĂM		SỐ CÒN PHẢI NỢ CUỐI KỲ
		SỐ PHẢI NỢ	SỐ ĐÃ NỢ	
1. Thuế GTGT hàng bán nội địa	(795.441.325)	30.793.172.863	29.872.634.289	125.097.250
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.366.593.199	17.308.358.143	13.224.630.954	6.450.320.388
3. Thuế thu nhập cá nhân	1.340.931.648	670.496.700	1.637.416.707	374.011.641
4. Các loại thuế khác	-	3.000.000	3.000.000	-
Cộng :	2.912.083.521	48.775.027.706	44.737.681.950	6.949.429.279

- Số liệu quyết toán về doanh thu, chi phí, lợi nhuận:

STT	Chỉ tiêu		
		Năm 2015	Năm 2014
1	Doanh thu	482.672.908.909	406.891.037.126
	Các khoản giảm trừ	9.966.801.298	8.703.441.506
2	Chi phí	394.664.403.326	352.569.380.218
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	78.041.704.285	45.618.215.402
	Chi phí thuế TNDN hiện hành	17.308.358.143	8.966.179.742
	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60.733.346.142	36.466.642.342

- Ý kiến của tổ chức kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty NCS tại ngày 31/12/2015 cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán VN và các quy định về lập báo cáo tài chính.

- Ý kiến của Ban kiểm soát:

+ Công ty đã thực hiện hạch toán và lập các báo cáo tài chính theo đúng quy định của Nhà nước và của Tổng công ty. Số liệu báo cáo phản ánh phù hợp với tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2015.

+ Việc TCTy HKVN - CTCP chưa ký PLHĐ về giá năm 2016 (bao gồm giá phục vụ suất ăn 4* phát sinh từ tháng 09/2015) với NCS là quá chậm trễ, ảnh hưởng trực tiếp đến việc thanh quyết toán giữa các bên, mặt khác làm cho việc xuất hóa đơn và hạch toán kế toán chưa đảm bảo đầy đủ cơ sở theo quy định về tài chính kế toán hiện hành của Nhà nước.

4. Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh năm 2015:

4.1. Kết quả hoạt động kinh doanh

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2015	TH trong kỳ	TH trong kỳ/KH năm (%)
1	Sản lượng				
-	Chuyến bay	Chuyến	36.419	37.833	103.9
-	Suất ăn	Suất	5.550.474	5.958.162	107.3
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	423.874	482.255	113.8
3	Doanh thu (đã giảm trừ chiết khấu)	Triệu đồng	414.374	472.289	113.9
4	Tổng chi phí	Triệu đồng	368.007	394.247	107
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	46.367	78.042	168
6	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	36.166	60.733	168

- Năm 2015, công ty thực hiện vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được giao về sản lượng và lợi nhuận, đặc biệt việc kiểm soát chi phí đầu vào chặt chẽ cùng các biện pháp tiết kiệm chi phí nên tốc độ tăng chi phí thấp hơn tốc độ tăng doanh thu, lợi nhuận thực hiện tăng 68% so với kế hoạch được giao.

4.2. Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh năm 2015

- Năm 2015, kinh tế vĩ mô ổn định với GDP tăng trưởng 6.5% đã tác động tích cực tới thị trường vận tải HK.

- Việc có thêm 2 khách hàng mới là Kenya Airways và Lao Airlines nên sản lượng doanh thu tăng so với kế hoạch. Bên cạnh đó, tần suất và sản lượng những tháng cuối năm tăng góp phần làm tăng doanh thu.

- Đánh giá công tác quản trị tài sản, quản trị chi phí, quản trị doanh thu: Nhìn chung công tác quản trị tài sản, quản trị chi phí, quản trị doanh thu của NCS tương đối tốt. Các khoản chi phí được kiểm soát tốt, hiệu quả theo kế hoạch được duyệt dẫn đến tốc độ tăng lợi nhuận đạt cao so với kế hoạch. Công tác quản trị tài sản linh hoạt, duy trì vốn lưu động vừa đủ đảm bảo hoạt động SXKD. Điều hành linh hoạt dòng tiền. Tài sản cố định được đầu tư đúng nhu cầu, mục đích sử dụng. Về công tác quản trị doanh thu: trong năm 2015, NCS đã nỗ lực trong việc đàm phán thu hút khách hàng mới. Đồng thời, tăng các nguồn thu khác như doanh thu hoạt động tài chính từ việc gửi tiết kiệm các nguồn tiền nhàn rỗi.

5. Đánh giá tình hình đầu tư:

Năm 2015, Công ty thực hiện 12,47 tỷ đồng (tương đương 28,67%), cụ thể:

- Dự án Đầu tư trang thiết bị năm 2014: thực hiện 2,8 tỷ đồng, bằng 100% kế hoạch.

- Dự án Đầu tư trang thiết bị năm 2015: thực hiện 7,1 tỷ đồng, tương đương 59,22% kế hoạch do có hạng mục “Cung cấp xe nâng suất ăn lên máy bay” mới giải ngân 30% giá gói thầu, 70% giá trị còn lại (tương đương 4,3 tỷ đồng) sẽ giải ngân vào Quý I/2016.

- Dự án đầu tư xây dựng cơ sở chế biến suất ăn hàng không Nội Bài: Năm 2015, Công ty mới thực hiện 2,3 tỷ đồng, tương đương 7,8% kế hoạch năm, nguyên nhân chủ yếu do:

+ Hạng mục lập dự án đầu tư và thiết kế bản vẽ thi công: giải ngân 15% giá gói thầu, tương đương 2 tỷ đồng, 85% giá trị còn lại (tương đương 11,6 tỷ đồng) sẽ giải ngân vào Quý I/2016 đối với lập dự án đầu tư và Quý II, III/2016 đối với thiết kế bản vẽ thi công.

+ Hạng mục lập phương án và chi trả bồi thường giải phóng mặt bằng, thẩm tra tính hiệu quả và khả thi của dự án (19,5 tỷ đồng): ước thực hiện 294 triệu đồng, bao gồm việc lập và thẩm định đề cương và chi phí lập dự án đầu tư, thuê tư vấn chọn thầu lập dự án.; phần còn lại chưa thực hiện được do chưa có Dự án đầu tư được duyệt.

Hiện nay, hồ sơ thiết kế cơ sở đã được hoàn thành, dự án đang trong giai đoạn hoàn thiện kế hoạch đấu thầu tổng thể, chuẩn bị các thủ tục để trình Cục Hàng không Việt Nam và TCT phê duyệt.

6. Đánh giá tình hình tài chính.

6.1. Tình hình bảo toàn vốn.

- Căn cứ quy định tại điều 4 Thông tư 117/2010/TT-BTC ngày 05/8/2010, Mức độ bảo toàn vốn (H) của công ty trong năm 2015 như sau:

$H = (\text{Vốn CSH của Công ty tại thời điểm báo cáo}) / (\text{Vốn CSH của Công ty cuối kỳ trước liền kề với kỳ báo cáo}) = 1,22$ (tính trên tổng vốn CSH); Công ty vẫn đảm bảo bảo toàn và phát triển được vốn.

- Trong năm 2015, Công ty thực hiện nghiêm chế độ quản lý sử dụng vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, mua bảo hiểm tài sản, quản lý tốt các khoản nợ phải thu, không phát sinh thêm các khoản nợ khó đòi, trừ một khoản công nợ phải thu khó đòi của Công ty Indochina 1,2 tỷ phát sinh từ năm 2009, đã được trích lập dự phòng đầy đủ (Công ty đã khởi kiện Indochina Airlines ra tòa và được xử thắng kiện tại bản án 822/KDTM-PT ngày 28/06/2013). Công ty đã tuân thủ chế độ kế toán theo quy định của pháp luật nên công ty đã bảo toàn được vốn và có xu hướng phát triển được vốn.

6.2. Khả năng tài trợ vốn

- Tại thời điểm 31/12/2015 Nguồn vốn tài trợ ổn định của Công ty là 127,019 tỷ đồng, trong khi tài sản dài hạn là 38,89 tỷ đồng cho thấy khả năng tự tài trợ tài sản dài hạn của công ty rất cao. Tài sản ngắn hạn của Công ty là 153,7 tỷ đồng đảm bảo tốt cho nguồn tài trợ tạm thời (các khoản vay và nợ ngắn hạn) 65,6 tỷ đồng.

Ý kiến Kiểm soát viên : Khả năng tự tài trợ vốn của Công ty trong năm 2015 cũng như các năm trước đều rất tốt. Công ty vẫn chưa cần huy động đến các nguồn vốn vay bên ngoài để phục vụ hoạt động SXKD.

6.3. Khả năng thanh toán

- Phân tích tình hình phải thu của khách hàng: Chỉ tiêu phải thu khách hàng tại thời điểm 31/12/2015 là 68,8 tỷ tăng so với năm 2014 33,4 tỷ (35,4 tỷ đồng tương đương tăng 106%) chủ yếu do VNA chưa thanh toán tiền suất ăn tháng 11 và 12/2015 (không trái với hợp đồng), kỳ thu tiền bình quân năm 2015 là 53,8 ngày tăng so với năm 2014 30,6 ngày (23,2 ngày tương đương tăng 75,3%). Ngoài khoản nợ của Indochina Airlines đã được trích lập Dự phòng 1,2 tỷ đồng, Công ty không có các khoản nợ xấu. Các khách hàng thanh toán ổn định.

- Phân tích tình hình phải trả cho người bán: các khoản phải trả người bán ổn định, tăng so với năm 2014 là 2,4 tỷ đồng (tương đương tăng 11%), do công ty vẫn duy trì chế độ trả định kỳ cho nhà cung cấp hàng tháng, không có các khoản nợ xấu.

- Phân tích các chỉ tiêu thanh toán: Tình hình thanh toán của NCS trong năm 2015 ổn định, duy trì mức tiền mặt phù hợp đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh. Cân đối các khoản thu chi, căn cứ vào từng thời điểm, Công ty gửi các khoản tiền nhân rồi, tăng doanh thu hoạt động tài chính.

Chỉ tiêu	2014	2015
Hệ số khả năng thanh toán hiện thời	2.14	2,21
Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	2.33	2.34
Hệ số khả năng thanh toán nhanh	1.37	1.11
Hệ số khả năng thanh toán tổng quát	3.26	2.93

Hệ số khả năng thanh toán trên 1 cho thấy tình hình khả năng thanh toán của công ty ổn định, mức độ an toàn về tài chính cao.

6.4. Kết luận của Ban kiểm soát về tình hình tài chính:

Trên cơ sở xem xét kết hợp các chỉ tiêu, cho thấy công ty đang có tình hình tài chính lành mạnh, an toàn. Các chỉ tiêu tài chính đều đạt ở mức cao.

7. Chính sách lao động và tiền lương

- Tổng số lao động bình quân của Công ty năm 2015 là 594 người (bằng 101% so với năm 2014), mức thu nhập bình quân 10,726 triệu đồng / người /tháng; năng suất lao động tăng 15% so với năm 2014. Mặc dù nền kinh tế nói chung và Công ty nói riêng vẫn gặp nhiều khó khăn nhưng Công ty đã luôn chăm lo, chú trọng đến việc duy trì, phấn đấu nâng cao thu nhập cho người lao động bằng việc ban hành và thực hiện tổng thể nhiều chính sách (chính sách lao động, tiền lương, chính sách tiết kiệm, chính sách đầu tư...).

- Công ty thực hiện trích quỹ lương 2015 phù hợp với các quy định hiện hành.

III. KẾ HOẠCH CỦA BAN KIỂM SOÁT KỲ SAU:

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính 2015, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.

- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh năm 2015 của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên năm 2016.

- Thực hiện các công việc khác theo yêu cầu của ĐHĐCĐ Công ty.

IV. KIẾN NGHỊ

1. Đối với ĐHĐCĐ Công ty:

- Thông qua Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả SXKD năm 2015 của NCS đã được kiểm toán.

- Thông qua Báo cáo Về hoạt động và công tác giám sát năm 2015 của Hội đồng quản trị Công ty.

- Thông qua phương án lựa chọn đối tác tư vấn kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016.

2. Đối với Hội đồng quản trị Công ty

- Tiếp tục phát huy vai trò chỉ đạo, quản lý đối với Ban lãnh đạo trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Giao Ban giám đốc công ty xem xét khoản nợ phải thu khó đòi đối với indochina đã trích lập dự phòng, nếu có đầy đủ điều kiện theo quy định, báo cáo Hội đồng quản trị phê duyệt xóa nợ cho khoản nợ phải thu này theo đúng quy định của pháp luật.

- Hội đồng quản trị, ban lãnh đạo Công ty tiếp tục quan tâm đến đời sống của người lao động, đặc biệt là đời sống vật chất, có chính sách thu hút và giữ người lao động theo hướng ưu tiên tay nghề cao, chuyên môn giỏi và lao động đặc thù. Đây chính là một trong những nguồn lực quan trọng nhất, có tính chất quyết định đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Đối với Ban Giám đốc Công ty

- Đôn đốc, báo cáo lãnh đạo TCTy HKVN – CTCP giải quyết dứt điểm đơn giá suất ăn 2016 (bao gồm cả giá dịch vụ 4 sao năm 2015) để ký kết các PLHĐ đúng quy định, điều chỉnh doanh thu (nếu có chênh lệch với doanh thu đã ghi nhận trong năm 2015) vào năm 2016.

- Triển khai hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh 2016, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Cty
- Lưu BKS Cty.

TM. BAN KIỂM SOÁT



Võ Đức Hiếu